

Bản án số: 39/2022/HS-ST  
Ngày 25/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Huế và bà Vi Thị T.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:***

Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Trương Văn L;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/5/1977, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương B (Đã chết); con bà: Trương Thị T; có vợ: Trương Thị H và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021. Có mặt.

**2. Vi Thị T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/11/1990, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn H (Đã chết); con bà: Vi Thị H; có vợ: Y C và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Thị T: Bà Nguyễn Thị Q, trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trương H, sinh năm 1986; trú tại khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/12/2021 Trương Văn L rủ Vi Thị T đi lên huyện Quế Phong mua ma túy về sử dụng và được An đồng ý. Trương Văn L và Vi Thị T đi lên đến bản Mường Lống, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tại đây Trương Văn L mua 2 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine. Mua được ma túy Luận và An mỗi người sử dụng một viên Methamphetamine; số ma túy còn lại Luận cất giấu trong người. Vi Thị T điều khiển xe chở Trương Văn L đi về, trên đường về đến xóm Tam Tiến, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong thì bị bắt quả tang. Thu của Trương Văn L 02 gói chất bột màu trắng và 49 viên nén màu hồng; thu của Vi Thị T và Trương Văn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA -WAVE, biển kiểm soát 37H1-287.67.

Kết luận giám định số 46/KL- PC09( Đ2-MT) ngày 28/12/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

**- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trương Văn L và Vi Thị T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (49 viên) thu giữ của Trương Văn L và Vi Thị T gửi tới giám định có tổng khối lượng 4,52 g (bốn phẩy năm mươi hai gam).**

**- Hai mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2) thu giữ của Trương Văn L và Vi Thị T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn L và Vi Thị T gửi tới giám định có tổng khối lượng 43,38 g (Bốn mươi ba phẩy ba mươi tám gam).**

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Văn L và Vi Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Trương Văn L khởi xướng và cùng với Vi Thị T lên huyện Quế Phong mua ma túy về sử dụng; lên đến nơi Trương Văn L trực tiếp mua, cất giấu 4,52 gam Methamphetamine và 43,38 gam Heroine. Vi Thị T biết Trương Văn L có ma túy, nhưng vẫn lấy xe máy chở Trương Văn L đi về, trên đường về đến xã Châu Thôn, huyện Quế Phong thì bị bắt quả tang. Mục đích bị cáo Trương Văn L mua ma túy về để sử dụng.

Cáo trạng số 36/CT-VKS- HS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Trương Văn L và Vi Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Trương Văn L, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Trương Văn L từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù; bị cáo Vi Thị T từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Vi Thị T 10 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vi Thị T.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 21/12/2021 tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, bị cáo Trương Văn L đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo Trương Văn L 4,52 gam Methamphetamine và 43,38 gam Heroine. Tổng cả hai chất ma túy là 47,9 gam. Bị cáo Vi Thị T biết Trương Văn L có ma túy, nhưng An vẫn dùng xe máy chở Trương Văn L đi về do đó Vi Thị T có vai trò giúp sức. Các bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Đối với bị cáo Trương Văn L là người trực tiếp mua, trực tiếp cất giấu toàn bộ số ma túy, do đó bị cáo Trương Văn L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Vi Thị T có vai trò giúp sức để bị cáo Trương Văn L mua, cất giấu và vận chuyển ma túy từ Quế Phong để đưa về Q; nên cần xử phạt bị cáo Trương Văn L với mức án cao hơn bị cáo Vi Thị T. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trương Văn L có mẹ tên là Trương Thị T tham gia thanh niên xung phong trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước và được Ban chấp hành Hội cựu thanh niên xung phong tỉnh Nghệ An xác nhận, có bố tên là Trương B tham gia chiến đấu trong quân đội thời kỳ chống Mỹ cứu nước tại Trung đoàn 1, thuộc sư đoàn 344; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù; bị cáo Vi Thị T từ 10 năm đến 10 năm

06 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thị T 10 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 4,52 gam Methamphetamine thu của bị cáo Trương Văn L cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,5 gam, còn lại 4,02 gam; đối với 43,38 gam Heroine thu của bị cáo Trương Văn L cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,63 gam, còn lại 42,75 gam, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Trương Văn L và Vi Thị T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Trương Văn L 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Vi Thị T 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong đựng 4,02 (Bốn phẩy không hai) gam Methamphetamine, 42,75 (Bốn mươi hai phẩy bảy mươi lăm) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của Trương Văn L và Vi Thị T; phong bì thu giữ vật chứng ban đầu.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 20/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo

Trương Văn L và Vi Thị T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Trương Văn L và Vi Thị T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

*Nơi nhận:*

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Công Phong**